

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 239/2018/TLST - HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2018, giữa:

- **Người yêu cầu:** Chị Bùi Thị Huyền T - Sinh năm 1991.
Địa chỉ: SN NVT, phường NT, thành phố TH, tỉnh TH
- **Người yêu cầu:** Anh Nguyễn Văn Hạnh - Sinh năm 1989.
Địa chỉ: SN NVT, phường NT, thành phố TH, tỉnh TH

Căn cứ Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào điều 55, 81, 82 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 27 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 27 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị Huyền T và anh Nguyễn Văn H

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về hôn nhân:** Chị Bùi Thị Huyền T và anh Nguyễn Văn H thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị Bùi Thị Huyền T và anh Nguyễn Văn H có một con chung là Nguyễn Hoàng P sinh ngày 07/9/2016. Chị T anh H thỏa thuận việc nuôi và cấp dưỡng nuôi con như sau: Sau khi ly hôn chị Bùi Thị Huyền T trực tiếp nuôi con chung Nguyễn Hoàng P , anh Nguyễn Văn H cấp dưỡng nuôi con

chung cùng chị T 2.000.000đ (Hai triệu đồng) một tháng, kể từ tháng 8/2018 đến khi Nguyễn Hoàng P thành niên.

Anh Nguyễn Văn H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- **Về tài sản và quyền, nghĩa vụ tài sản:** Chị Bùi Thị Huyền T và anh Nguyễn Văn H thỏa thuận: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về lệ phí:** Chị Bùi Thị Huyền T và anh Nguyễn Văn H thỏa thuận: Chị Bùi Thị Huyền T chịu 300.000đ tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân gia đình, anh H không phải chịu lệ phí. Tiền lệ phí chị T phải chịu được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị T đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tạm ứng lệ phí số AA/2016/0005393 ngày 30/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa. Chị T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND TP. Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP. Thanh Hóa;
- UBND thị trấn Vạn Hà, Thiệu Hóa;
- Lưu hồ sơ.

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA

Thẩm phán

Đã ký

Nguyễn Thị Nga